

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST  
Ngày: 17- 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Sơn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông: **Đặng Thế Ứng**.

2/ Ông: **Võ Thanh Hải**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Nhân** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Trần Quốc Vương** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phương Tr**, sinh ngày 19/9/1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số N, phường Q, Quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện nay: số N, phường Q, Quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh; nghề K: Nội trợ; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 và bà: Phạm Thị A, sinh năm 1967; Chồng: Huỳnh Hồng H, sinh năm 1986 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa )

\* *Người bị hại:* Chị **Vũ Thị Bích N**, sinh năm 2008 (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Vũ Thị Bích N: Ông **Vũ Trần Quang T**, sinh năm 1978 (cha ruột của bị hại); HKTT: ấp Đ, xã G, Gện B, tỉnh Đồng Nay; nơi cư trú hiện nay: ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Vũ Thị Bích N: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1982 (mẹ ruột của bị hại); nơi cư trú: Ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Trần Văn D**, sinh năm 1992.(vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 1, phường A, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông **Hồ Tấn P**, sinh năm 1957. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

3/ Anh **Trần Văn E**, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 1, phường A, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Phương Tr, sinh năm 1993, Thường trú 20, phường Q, quận P, thành phố Hồ Chí Minh được Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng A1 vào ngày 31/7/2013.

Vào khoảng 18 giờ, ngày 19/10/2019, Tr điều khiển xe mô tô biển số 63B2-749.50 lưu thông trên đường tránh thị xã Cai Lậy, hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương, chở phía sau Nguyễn Hoàng G, sinh năm 2011 và Vũ Thị Bích N, sinh năm 2008, thường trú ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, phía trước bên trong làn đường dành cho xe mô tô có nhiều vùng đất, cát rơi vãi nhưng Tr không giảm tốc độ mà điều khiển xe chạy lên các vùng đất cát rơi vãi, dẫn đến xe của Tr bị chao đảo và ngã làm Tr, G té ngã vào lề lộ, còn N bị té văng ra phần đường dành cho xe ô tô. Ngay lúc này, phía sau cùng chiều có xe ô tô biển số 83C-037.68 do Trần Văn D, sinh năm 1992, thường trú Khóm 1, phường A, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng điều khiển lưu thông cùng chiều chạy đến cán qua người em N tử vong.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 245/2019/TTh ngày 19/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của Vũ Thị Bích N: chấn thương sọ não hở: Vỡ xương sọ, xương hàm mặt, vỡ toàn bộ não và mất một phần não trán.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Công an thị xã Cai Lậy lúc 18 giờ 30 ngày 19/10/2019, hiện trường được xác định như sau:Đoạn đường nơi xảy ra tai nạnthuộc tuyến đường tránh thị xã Cai Lậy,được trải nhựa thẳng,bề rộng mặt đường là 11m; có vạch sơn màu vàng không liên tục ở giữa chia mặt đường thành hai phần chiều đường xe chạy, mỗi phần rộng 5,5m và chia thành làn đường gồm một làn rộng 3,5m và làn còn lại rộng 2m. Khi tai nạn xảy ra, trên đoạn đường có nhiều vùng đất cát trên đường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện do Công an thị xã Cai Lậy tiến hành ngày 19/10/2019 xác định:

Đối với xe ô tô biển số 83C-037.68:

+ Vùng vết màu đỏ nghi máu lẫn mô tế bào tại mặt dưới dè chắn bùn bánh sau bên phải dài 1,97m, rộng nhất 0,36m;

+ Vành niền bánh ngoài bánh sau bên phải có vết màu nâu đỏ nghi máu và mô tế bào kích thước (0,34 x 0,45) m;

+ Mặt ngoài vỏ bánh trong bánh sau bên phải có vùng vết màu nâu đỏ nghi máu lẫn mô tế bào kích thước (1,6 x 0,28) m;

+ Mặt trong vỏ bánh ngoài bánh sau bên phải có vùng vết màu nâu đỏ nghi máu lẫn mô tế bào kích thước (0,8 x 0,24) m;

Đối với xe mô tô biển số 63B2-749.50:

+ Mặt ngoài toàn bộ bên trái xe dính đất, cát;

+ Kính chiếu hậu bên trái, bên phải bị hỏng;

+ Vết trầy xước không liên tục tại ốp trước tay lái bên trái có kích thước (5,5 x 4,5) cm;

+ Mặt nạ trước xe bị bể, vỡ;

+ Bửng bên phải khu vực gần ổ khóa bị bể vỡ kích thước (4,5 x 9) cm;

+ Mặt bên trái đế gác chân có vết trầy xước, kích thước (17 x 7) cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy thu giữ vật chứng trong vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 63B2-749.50 và 01 giấy đăng ký xe; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Phương Tr; 01 xe ô tô biển số 83C-037.68, 01 bản sao giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy phép lái xe tên Trần Văn D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng: trao trả xe ô tô biển số 83C-037.68, 01 bản sao giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định cho anh Trần Văn E, sinh năm 1976, thường trú Khóm 1, phường A, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; 01 giấy phép lái xe cho Trần Văn D; 01 xe mô tô biển số 63B2-749.50 và 01 giấy đăng ký xe cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982, thường trú ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy. Hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Phương Tr.

Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Văn E (chủ xe ô tô biển số 83C-037.68) tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng, ông Hồ Tấn P, sinh năm 1957, thường trú ấp Tân Phong, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy (tài xế lái xe ô tô đổ cát bồi lấp ở phần đất phía trong nơi xảy ra tai nạn) bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình bị hại em Vũ Thị Bích N đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Lỗi trong vụ tai nạn được xác định do Nguyễn Phương Tr điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi trên đường, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 11 điều 5 Thông tư 31/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, đây là nguyên nhân chính gây tai nạn.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.”

Khoản 11 điều 5 Thông tư 31 qui định:

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:..

11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi;”

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phương Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, P không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo còn phải nuôi 02 con còn nhỏ.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Vũ Thị Bích N là bà Nguyễn Thị B có ý kiến trình bày như sau: Theo lời khai của bị cáo Tr trình bày tại phiên tòa hôm nay là đúng P không có ý kiến gì. Về trách nhiệm dân sự: trước đây phía bị cáo Tr có đưa số tiền là 10.000.000 đồng để phụ tiền mai táng phí P không yêu cầu bị cáo Tr bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tr và cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà chăm sóc nuôi dưỡng 02 con còn quá nhỏ.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTXCL ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Phương Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tr về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Về trách nhiệm dân sự phía người đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Thị Bích N là bà Nguyễn Thị B tại phiên tòa hôm nay không yêu cầu bị cáo Tr bồi thường gì thêm P đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng: trao trả xe ô tô biển số 83C-037.68, 01 bản sao giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định cho anh Trần Văn E, sinh năm 1976, thường trú Khóm 1, phường A, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; 01 giấy phép lái xe cho Trần Văn D; 01 xe mô tô biển số 63B2-749.50 và 01 giấy đăng ký xe cho bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982, thường trú ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy đã xong P đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Riêng đối với 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Phương Tr, đề nghị Hội đồng xét xử giao trả lại cho bị cáo Tr khi bản án có hiệu lực pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt ông Vũ Trần Quang T là người đại diện hợp pháp của người bị hại, nhưng người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyễn Thị B là mẹ ruột của bị hại có mặt; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn D, Hồ Tấn P, Trần Văn E: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người này và việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo Tr. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía ông Tuyền là người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn D, Hồ Tấn P, Trần Văn E.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 19/10/2019, bị cáo Tr đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 63B2-749.50 chở phía sau Nguyễn Hoàng G và Vũ Thị Bích N lưu thông trên đường tránh thị xã Cai Lậy theo hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương. Khi đến đoạn thuộc Ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, nơi mặt đường có nhiều đất cát rơi vãi, do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xe mô tô biển số 63B2-749.50 ngã, em N té văng ra đường bị xe ô tô biển số 83C-037.68 cán tử vong. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo Tr tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Phương Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Tr là nghiêm trọng, nó đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho Vũ Thị Bích N, gây tư tưởng hoang mang lo sợ trong nhân dân mỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được rằng xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ vì một bất cẩn thả là xảy ra hậu quả khó lường, nhưng bị cáo Tr điều khiển xe mô tô biển số 63B2-749.50 chở phía sau em Nguyễn Hoàng G và Vũ Thị Bích N lưu thông trên đường tránh thị xã Cai Lậy theo hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương. Khi đến đoạn thuộc Ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, nơi mặt đường có nhiều đất cát rơi vãi nhưng bị cáo Tr không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách

an toàn dẫn đến xe mô tô biển số 63B2-749.50 ngã, em N té văng ra đường bị xe ô tô biển số 83C-037.68 cán tử vong. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do lỗi của bị cáo Tr. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tr không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Tr có các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phía người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo Tr hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Tr không có tiền án, tiền sự; về trình độ học vấn 4/12 P nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo Tr hiện nay đang chăm sóc nuôi dưỡng 02 con còn nhỏ, đứa lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2021. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo và không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Đối với Hồ Tấn P điều khiển xe ô tô tải ben biển số 63C-132.02 chở 03 xe cát sang lấp phần đất của ông Võ Thành K gần nơi xảy ra tai nạn, nhưng P khẳng định trong khi chở cát sang lấp cho ông K không có làm rơi vãi cát trên lộ. Ngoài ra không có chứng cứ nào khác để xác định P chở cát làm rơi trên mặt lộ làm cản trở giao thông P không đủ căn cứ quy kết Hồ Tấn P phạm tội cản trở giao thông đường bộ.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng: trao trả xe ô tô biển số 83C-037.68, 01 bản sao giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định cho anh Trần Văn E, sinh năm 1976, thường trú Khóm 1, phường A, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; 01 giấy phép lái xe cho Trần Văn D; 01 xe mô tô biển số 63B2-749.50 và 01 giấy đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982, thường trú ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy P Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Phương Tr, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/7/2013. Xét đây là giấy phép lái xe của bị cáo Tr P trả lại cho bị cáo Tr sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, phía người đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Thị Bích N là bà Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo Tr bồi thường gì thêm P Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phương Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử P chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Phương Tr 01(một) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Phương Tr cho Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

*Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương Tr 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Phương Tr, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/7/2013 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 03/11/2021)

### **3. Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Buộc bị cáo Nguyễn Phương Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

*Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Nguyễn Thị B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng đối với người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Vũ Trần Quang T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn D, Hồ Tấn P, Trần Văn E vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

**Phan Thanh Sơn**